

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1332/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Về việc ban hành Quy chế soạn thảo, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 1996, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
 - Căn cứ Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
 - Căn cứ Nghị định số 94/ CP ngày 06 tháng 9 năm 1997 của Chính phủ về tổ chức pháp chế ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
 - Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;
- Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế soạn thảo, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

(Đã ký)

Nguyễn Sinh Hùng

QUY CHẾ SOẠN THẢO, BAN HÀNH VÀ KIỂM TRA
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1332/QĐ - BTC ngày 28 tháng 4 năm 2004 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc lập Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm và dài hạn của Bộ Tài chính; soạn thảo, thẩm định, trình ký và ban hành các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi sau:

a, Các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền ban hành gồm: Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ và Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ;

b, Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính gồm Quyết định, Chỉ thị, Thông tư và Thông tư liên tịch (do Bộ Tài chính chủ trì hoặc phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội ban hành);

Các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Tài chính để giải quyết những vụ việc cụ thể đối với những đối tượng cụ thể không phải là văn bản quy phạm pháp luật và không chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

2. Quy chế này áp dụng cho công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành có

liên quan đến lĩnh vực tài chính được quy định tại một văn bản khác.

3. Trong một số trường hợp cụ thể, có tính chất đặc biệt, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định việc soạn thảo, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp với yêu cầu phát sinh.

Điều 2. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác soạn thảo, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

1. Bộ trưởng phụ trách chung, chỉ đạo và phân công việc soạn thảo, thẩm định, tham gia ý kiến dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chất lượng và thời hạn theo quy định; chỉ đạo, phân công lãnh đạo Bộ phụ trách công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

2. Thứ trưởng phụ trách các khối trực tiếp chỉ đạo đơn vị thuộc khối trong việc soạn thảo, ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật khi được Bộ trưởng phân công.

Đối với những dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực hoặc các vấn đề quan trọng khác thì Thứ trưởng phụ trách khối báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng.

Thứ trưởng thường trực phụ trách chung công tác soạn thảo, ban hành dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật khi Bộ trưởng vắng mặt.

3. Thứ trưởng phụ trách công tác pháp chế chỉ đạo công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

CHƯƠNG II

LẬP CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Điều 3. Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Căn cứ vào chiến lược, đường lối phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng; kế hoạch, chương trình xây dựng pháp luật của Nhà nước và yêu cầu của công tác quản lý tài chính ngân sách nhà nước; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, hàng năm Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ (sau đây gọi tắt là đơn vị thuộc Bộ) có trách nhiệm chủ động lập Chương trình xây dựng

văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị và gửi về Vụ Pháp chế theo quy định cụ thể tại Chương này.

2. Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bao gồm:

a, Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành;

b, Chương trình xây dựng Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ; Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành.

c, Chương trình xây dựng Quyết định, Chỉ thị, Thông tư, Thông tư liên tịch thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 4. Lập Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm:

- Đề xuất Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị. Trong đó cần nêu rõ: sự cần thiết ban hành; quan điểm và nguyên tắc soạn thảo; đối tượng, phạm vi điều chỉnh và các nội dung chính; dự kiến tác động kinh tế - xã hội, kế hoạch triển khai soạn thảo và các điều kiện cần thiết cho việc soạn thảo.

Bản đề xuất Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh (theo mẫu số 1) được gửi đến Vụ Pháp chế chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hàng năm.

- Đề xuất Chương trình xây dựng Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ; Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị. Trong đó cần nêu rõ: sự cần thiết ban hành; quan điểm và nguyên tắc soạn thảo; đối tượng, phạm vi điều chỉnh và nội dung chính; dự kiến tác động kinh tế - xã hội; kế hoạch triển khai soạn thảo và tổ chức thực hiện khi văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

Bản đề xuất Chương trình xây dựng Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ (theo mẫu số 2) được gửi đến Vụ Pháp chế chậm nhất vào ngày 30 tháng 9 hàng năm.

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị để xem xét bản đề xuất Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình Bộ và tổng hợp thành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tài chính trình cấp có thẩm quyền ban hành. Cụ thể:

a, Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh dài hạn (theo nhiệm kỳ của Quốc hội) trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định và gửi đến Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ chậm nhất vào ngày 15 tháng 7 của năm kết thúc nhiệm kỳ của Quốc hội khoá trước.

b, Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh hàng năm trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định và gửi đến Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ chậm nhất vào ngày 15 tháng 7 năm trước.

c, Chương trình xây dựng Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ; Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ hàng năm trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định và gửi đến Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ chậm nhất vào ngày 15 tháng 10 năm trước.

Điều 5. Lập Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm đề xuất Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị (gồm Quyết định, Chỉ thị, Thông tư, Thông tư liên tịch); trong đó cần nêu rõ: sự cần thiết ban hành; đối tượng, phạm vi điều chỉnh và nội dung chính; thời gian trình, dự kiến các đơn vị tham gia soạn thảo văn bản; kế hoạch triển khai soạn thảo.

Bản đề xuất Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Tài chính (theo mẫu số 3) được gửi đến Vụ Pháp chế chậm nhất vào ngày 31 tháng 10 hàng năm.

2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị để xem xét bản đề xuất Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tổng hợp thành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài chính và trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định trước ngày 20 tháng 11 năm trước.